

Bản án số: 107/2020/HS-ST

Ngày: 07-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin;

Ông La Văn Việt;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên;

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/TLST-ST, ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Họ và tên: Nguyễn Minh H, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký HKTT: ấp H 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L; Chỗ ở hiện nay: ấp H 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bình M (chết) và bà Võ Thị Ng, sinh năm 1958 (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 04/6/2015, Nguyễn Minh H bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong ngày 04/6/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Bà Võ Thị Ng, sinh năm 1958. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp H 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Từ Thị Mỹ Tr, sinh năm 1974. (Có đề nghị vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh L.

2. Ông Trần Minh H, sinh năm 1990. (Có đề nghị vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bàu Trai Th, xã Tân P, huyện Đ, tỉnh L.

3. Ông Nguyễn Phúc Th, sinh năm 1994. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp H 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L.

4. Ông Đào Thành T, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trung Bình T, xã Vĩnh T, huyện Thoại S, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Minh H đã lợi dụng lòng tin của bà Võ Thị Ng (mẹ ruột của H) mượn tài sản để sử dụng. Sau đó, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản đem đi cầm cố. Từ đó, trong các ngày 29/12/2019 và 14/01/2020 H đã chiếm đoạt tài sản của bà Nghi lần cụ thể như sau:

Ngày 29/12/2019, bà Võ Thị Ng nhờ Nguyễn Minh H đi kêu bác sỹ truyền nước biển cho bà Ngưỡng. H mượn xe mô tô biển số 67M1-33916 của anh Nguyễn Phúc Th (con ruột bà Ngưỡng) giao cho bà Ng quản lý và sử dụng để đi kêu bác sỹ, H không kêu được bác sỹ nên điều khiển xe mô tô biển số 67M1-33916 đến tiệm game bắn cá biển hiệu “Nguyễn Trung T” tại ấp Sò Đ, thị Trấn H, Đ, tỉnh L chơi game. Sau đó, H cầm xe mô tô biển số 67M1-33916 cho anh Trần Minh H với tiền 6.000.000đồng, H chơi game thua hết.

Đến ngày 14/01/2020, H mượn của bà Võ Thị Ng máy tính (laptop) nhãn hiệu Dell loại LATITUDE E5540 của anh Th giao cho bà Ng quản lý. Sau khi nhận máy tính, H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đem máy tính đến tiệm cầm đồ biển hiệu “Hải Đăng” cầm cho chị Từ Thị Mỹ Tr với số tiền 1.800.000đồng. H đến tiệm game bắn cá biển hiệu “Nguyễn Trung T” chơi game bắn cá thua hết. Sau đó bà Ng đến Cơ quan Công an trình báo. Quá trình điều tra Nguyễn Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số 11 ngày 10/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa xác định: xe mô tô nhãn hiệu yamaha, loại Sirius biển số: 67M1-33916 trị giá thành tiền là 8.610.000đồng và 01 máy tính (laptop) nhãn hiệu Dell loại LATITUDE E5540, màu đen có giá trị thành tiền là 4.060.000đồng. Tổng tài sản H chiếm đoạt của bà Ng có giá trị 12.670.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKSDH ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo Nguyễn Minh H gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về tang vật: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 67M1-33916 và 01 máy tính (laptop) nhãn hiệu Dell loại LATITUDE là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Phúc Th nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Th, không đề cập giải quyết lại.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Từ Thị Mỹ Tr yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường số tiền 1.800.000đồng là tiền bà Trang cầm Laptop cho Hùng. Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường cho bà Tr là tự nguyện và phù hợp nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

- Ông Trần Minh H yêu cầu H bồi thường số tiền 6.000.000đồng là tiền cầm xe mô tô biển số 67M1- 33916 cho Hi. Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường cho ông Hi là tự nguyện và phù hợp nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

- Bà Võ Thị Ng và anh Nguyễn Phúc Th đã nhận lại tài sản gồm: 01 xe mô tô biển số: 67M1-339.16 và 01 máy tính (laptop) không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Đánh giá về tố tụng:*

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đối với các ông, bà: Từ Thị Mỹ Tr, Trần Minh H, Đào Thành T là những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tuy vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 BLTTHS năm 2015.

[2].Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Nguyễn Minh H đã thực hiện:

Bị cáo Nguyễn Minh H Lợi dụng lòng tin của mẹ ruột là bà Võ Thị Ng nên trong các ngày 29/12/2019 và 14/01/2020 H đã mượn và đem 01 xe mô tô biển số 67M1-33916, 01 máy tính (laptop) nhãn hiệu Dell loại LATITUDE E5540, màu đen cầm cố, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.670.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh H tại tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử: có đủ căn cứ kết luận hành vi bị cáo Nguyễn Minh H đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Hội đồng xét xử đánh giá: hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Nguyễn Minh H gây ra là nguy hiểm, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trái pháp luật bị cáo cần xử lý nghiêm và cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3].Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết định khung:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác của Điều 175 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Minh H bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo H còn có nhân thân xấu, từng có tiền án về tội chống người thi hành công vụ nay lại tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Minh H thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 2 Điều 48 BLHS năm 2015.

- Bà Từ Thị Mỹ Tr yêu cầu Nguyễn Minh H bồi thường số tiền chi Tr cầm Laptop cho H là 1.800.000 đồng . Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường cho bà Tr là phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

- Ông Trần Minh H yêu cầu H bồi thường tiền đã cầm xe mô tô biển số 67M1-33916 cho H với số tiền 6.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường cho ông Hi là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

- Bà Võ Thị Ng và anh Nguyễn Phúc Th đã nhận lại tài sản nguyên vẹn gồm: 01 xe mô tô biển số: 67M1-339.16 và 01 máy tính (laptop) không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập xem xét.

[4]. Về tang vật: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 67M1-33916 và 01 máy tính (laptop) nhãn hiệu Dell loại LATITUDE là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Phúc Th, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Th nên không đề cập giải quyết.

Đối với ông Đào Thành T là người đứng tên xe mô tô biển số 67M1-339.16, quá trình điều tra xác định ông Tại đã bán xe mô tô biển số 67M1-339.16 cho cửa hàng xe máy ở tỉnh Bình Dương vào năm 2019 nên không còn nghĩa vụ gì đối với xe mô tô này nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[5]. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2020.

3. *Về tạm giam:* Áp dụng Điều 329 BLTTHS. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Minh H 45 ngày (kể từ ngày 07/9/2020) để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. *Về trách nhiệm dân sự:* áp dụng khoản 2 Điều 48 BLHS năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh H trả cho bà Từ Thị Mỹ Tr tiền cầm Laptop là 1.800.000đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh H trả cho ông Trần Minh H tiền cầm xe mô tô biển số 67M1- 33916 cho H với số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng).

5. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H nộp số tiền 200.000đồng án phí HSST và 390.000đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Nguyễn Minh H chưa nộp.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hiệp Hòa.
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

La Văn Việt – Nguyễn Chí Lin

Nguyễn Khắc Linh Duy

Hội Thẩm Nhân Dân

Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Chí Lin – Trương Thị Kim Tiến

Nguyễn Khắc Linh Duy

